

Số: 25/2023/QĐST-DS

Đắk Hà, ngày 22 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST- DS ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc “*Tranh chấp kiện đòi tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phan Thành T; Sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh K.

- Bị đơn: Anh Đoàn Minh H; Sinh năm 1990;

Địa chỉ nơi làm việc: Số 501 đường Hùng V, thị trấn Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh K.

(Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh K; Địa chỉ: xã Ngok W, huyện Đắk H, tỉnh K).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền phải trả:* Các đương sự thỏa thuận anh Đoàn Minh H đồng ý trả cho anh Phan Thành T một lần số tiền **489.665.139 đồng** (*Bốn trăm tám mươi chín triệu sáu trăm sáu mươi lăm ngàn một trăm ba mươi chín đồng*) có trong sổ tài khoản 0291000401579 mang tên chủ tài khoản DOAN MINH HANH tại Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (viết tắt Vietcombank).

- *Về lãi suất chậm trả tiền:* Các đương sự thỏa thuận không tính lãi suất chậm trả tiền đối với số tiền trên.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147

của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trong trường hợp Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa nên phải chịu 50% mức án phí. Anh Phan Thành T nhận chịu toàn bộ số tiền **11.793.302 đồng** (*Mười một triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn ba trăm linh hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*) theo biên lai số AA/2021/0001801 ngày 25/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Anh Phan Thành Trung được nhận lại số tiền chênh lệch là 206.698 đồng (*Hai trăm linh sáu ngàn sáu trăm chín mươi tám đồng*).

Anh Đoàn Minh H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga